

Số: 88/2019/QĐST-HNGĐ

A, ngày 30 tháng 5 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN A, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

Căn cứ Điều 212, Điều 213 và khoản 4 Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;
Căn cứ Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;
Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 145/2019/TLST-HNGĐ ngày 22 tháng 5 năm 2019 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:* Anh Triệu Trung H, trú quán: Số 27 Hẻm 345/91 K, phường K, quận T, thành phố H và chị Đào Thị D, trú quán: Thôn T, xã A, huyện A, thành phố H.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Anh Triệu Trung H và chị Đào Thị D kết hôn trên cơ sở tự nguyện và có đăng ký tại Ủy ban nhân dân xã Nghĩa Trụ, huyện Văn Giang, tỉnh Hưng Yên vào ngày 21 tháng 12 năm 2012. Trong quá trình chung sống vợ chồng có xảy ra nhiều mâu thuẫn, nguyên nhân là do vợ chồng thiếu sự tin tưởng nhau, thường hay nghi ngờ lẫn nhau dẫn đến cuộc sống vợ chồng lúc nào cũng căng thẳng, nặng nề. Mâu thuẫn của vợ chồng được gia đình hoà giải nhưng không có kết quả. Nay xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, không thể hàn gắn đoàn tụ được nên anh Triệu Trung H và chị Đào Thị D làm đơn đề nghị Tòa án nhân dân huyện A, thành phố H công nhận thuận tình ly hôn theo quy định của pháp luật.

[2] Về con chung: Anh Triệu Trung H và chị Đào Thị D có hai con chung là Triệu Thảo L, sinh ngày 30 tháng 12 năm 2013 và Triệu Hoàng M, sinh ngày 27 tháng 4 năm 2015. Anh Triệu Trung H và chị Đào Thị D thỏa thuận giao cho chị Đào Thị D nuôi cả 2 con đến khi các con đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định

của pháp luật. Anh H không phải cấp dưỡng nuôi con. Việc thỏa thuận của các đương sự là tự nguyện, phù hợp với quy định tại các điều 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình

[3] Về tài sản chung: Anh Triệu Trung H và chị Đào Thị D không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về lệ phí Tòa án: Anh Triệu Trung H và chị Đào Thị D thỏa thuận anh Triệu Trung H nộp cả 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự. Việc thỏa thuận của các đương sự là tự nguyện, phù hợp với quy định tại khoản 2 Điều 149 của Bộ luật Tố tụng dân sự và Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

[5] Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 22 tháng 5 năm 2019 và đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự của anh Triệu Trung H và chị Đào Thị D ngày 22 tháng 5 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện, phù hợp với quy định tại Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình. Được Tòa án chấp nhận.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Triệu Trung H và chị Đào Thị D thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Giao hai con là Triệu Thảo L, sinh ngày 30 tháng 12 năm 2013 và Triệu Hoàng M, sinh ngày 27 tháng 4 năm 2015 cho chị Đào Thị D nuôi dưỡng đến khi các con đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật. Tạm hoãn việc anh Triệu Trung H cấp dưỡng nuôi con.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: Anh Triệu Trung H và chị Đào Thị D không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Anh Triệu Trung H nộp cả 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự, nhưng được trừ vào số tiền anh Triệu Trung H đã nộp tại biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí tòa án số 0017215 ngày

22 tháng 5 năm 2019 của Chi cục Thi Hành án dân sự huyện A, tHnh phố H. Anh Triệu Trung H đã nộp đủ lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban Hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tHnh phố H;
- VKSND huyện A;
- Chi cục THADS huyện A;
- UBND xã Nghĩa Trụ, huyện Văn Giang, tỉnh Hưng Yên;
- Đương sự;
- Lưu: Hồ sơ, HCTP.

THẨM PHÁN

Nguyễn Văn Hải